

Số: 10/TB-TTYT

Quảng Ninh, ngày 01 tháng 07 năm 2025

THÔNG BÁO

**V/v yêu cầu báo giá vật tư y tế để phục vụ theo
nhu cầu của bệnh nhân tại nhà thuốc bệnh viện**

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp trang thiết bị y tế.

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Nhà thuốc Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Nhà thuốc Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên (Địa chỉ: Phố Lý Thường Kiệt, Thị trấn Tiên Yên, Huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh).

2. Thông tin liên hệ của người tiếp nhận báo giá: Ds. Trần Tiến Hưng – Khoa Dược-TTB-VTYT - Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên.

Số điện thoại liên hệ: 0384.307.442 (DS. Trần Tiến Hưng).

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Ds. Trần Tiến Hưng – Khoa Dược-TTB-VTYT - Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên (Địa chỉ: Phố Lý Thường Kiệt, Thị trấn Tiên Yên, Huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh).

- Nhận qua email: duocbvty@gmail.com

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 01 tháng 07 năm 2025 đến trước 16h30p ngày 10 tháng 07 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn của hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày hết hạn nộp báo giá.

5. Hồ sơ năng lực tối thiểu gồm có:

- Nhà thầu cam kết đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 trong báo giá hoặc bản cam kết.

- Có tối thiểu 1 hợp đồng hoàn thành hoặc hóa đơn bán hàng phù hợp với nội dung mua sắm trong thời gian 03 năm tính đến thời điểm mua sắm.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị) (Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm).
2. Bảng cung cấp thông tin hàng hóa và chào giá (Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm).
3. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Nhà thuốc Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên.
4. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 30 ngày.
5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng, Thanh toán thành nhiều đợt trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hàng hóa chứng từ hợp lệ.
6. Các thông tin khác (nếu có): Không.

Do nhu cầu cấp thiết về vật tư y tế để phục vụ theo nhu cầu của bệnh nhân tại nhà thuốc bệnh viện, kính đề nghị các hãng sản xuất, nhà cung cấp trang thiết bị y tế nhanh chóng cung cấp thông tin để bên Nhà thuốc Trung tâm tiến hành các thủ tục tiếp theo.

Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KHNV (đăng tải lên CTTĐT);
- Lưu: VT, KD.



Bùi Văn Thế



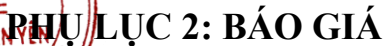
PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Thông báo số: 10/TB-TTYY ngày 01/07/2025 của Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên)

STT	Danh mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1.	Băng thun 3 móc	Băng thun cuộn 10cm x 4,5m (3 móc). Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương	Cuộn	60
2.	Khóa 3 chạc có dây	Khóa ba chạc dây nối ≥ 25 cm với 1 khóa ren chính và hai khóa ren phụ. Mũi tên chỉ hướng dòng chảy. Khóa ren dạng đai xoay. Thân khóa bằng chất liệu Polycarbonate trong suốt, tay xoay bằng chất liệu polyethylene, xoay 360 độ không giới hạn.	Cái	50
3.	Chỉ Vicryl 4/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate số 4/0 dài 75cm, kim tròn đầu tròn SH-2 Plus bằng hợp kim chuyên dụng gồm Niken, Titan, crome, Molybden, sắt và có độ bền kéo ≥ 2500 Mpa có phủ silicone cải tiến, dài 20mm 1/2 vòng tròn. Lực căng giữ vết thương 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE, CFS	Sợi	24
4.	Chỉ Vicryl 5/0	Chỉ tiêu tổng hợp đa sợi thành phần Polyglycolic acid (hoặc polyglactin 910) cấu tạo từ Glycolide/L-Lactide, được bao phủ bằng một hỗn hợp gồm copolymer (của glycolide và lactide) và calcium stearate với tỉ lệ bằng nhau. Chỉ số 5/0, dài 75cm, kim tròn đầu vuốt hình thoi, bao phủ bằng silicone, thân kim có rãnh, kim dài 17mm, độ cong kim 1/2 vòng tròn. Thời gian tiêu hoàn toàn: 56 - 70 ngày. Đóng gói giảm xoắn rối. Được tiệt trùng bằng ethylene oxide. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, CE, FDA	Sợi	24
5.	Catheter tĩnh mạch trung tâm 3 nòng	1 bộ catheter thận tối thiểu gồm: - Dây dẫn chất liệu Nitinol hoặc tương đương - Kim nông mạch - Kim dẫn chữ Y và thẳng - Bơm tiêm ≥ 5 cc - Dao rạch - Nắp đậy - Ống thông 2 nòng có vạch chia độ dài từng nòng. - Chỉ khâu. Được tiệt trùng. Tiêu chuẩn: ISO 13485, EC	Bộ	15
6.	Đai thắt lưng cao cấp	* Chiều cao sản phẩm 26 cm. * Thanh nẹp đàn hồi bán rộng, uốn cong mềm mại theo đường cong cơ thể.	Bộ	10

STT	Danh mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		* Vật liệu chun đặc biệt, không Latex, độ đàn hồi cao.		
7.	Đai số 8	* Chiều cao sản phẩm 26 cm. * Thanh nẹp đàn hồi bản rộng, uốn cong mềm mại theo đường cong cơ thể. * Vật liệu chun đặc biệt, không Latex, độ đàn hồi cao.	Bộ	10
8.	Nẹp gối H3	Sản phẩm là sự kết hợp của các thanh nẹp hợp kim nhôm định hình, các loại vải đặc biệt, chịu lực tốt và thoáng khí, hệ thống băng nhám dính giúp dễ sử dụng, dễ điều chỉnh. KT 40cm, 50cm, 60cm, 70cm (S, M, L, XL). Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 hoặc tương đương của nhà sản xuất hàng hóa	Cái	10
9.	Clip cầm máu (Hemoclip xoay 2 chiều, độ mở 11mm)	Clip cầm máu dùng một lần có đường kính mở 11 mm hoặc 16mm. Sau khi bắn ra, clip có độ dài stem tương ứng là 10.1mm hoặc 13.3mm. Clip xoay 2 chiều 360 độ (cán màu xanh, vàng) với độ mở 135 độ; - Chiều dài các cỡ 1950mm, 2300mm. - Đường kính ngoài của ống tube tối đa 2.6mm. Kênh làm việc tối thiểu 2.8mm. - Đóng mở được nhiều lần (lớn hơn hoặc bằng 5 lần). - Tay cầm chất liệu Acrylonitrile Butadiene Styrene - Chụp được dưới cộng hưởng từ. Tiêu chuẩn ISO 13485, có chứng nhận lưu hành tại một nước tham chiếu.	Cái	10
10.	Chỉ Dacclon 3/0	Số 3/0 kim tam giác 3/8C, kim 24mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Là chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu diệt trùng được làm từ polyamide 6.0 hoặc 6.6; bề mặt sợi chỉ mượt mà giúp dễ dàng xuyên qua các mô. Sợi chỉ có đặc điểm dễ buộc và sức căng tốt.	Sợi	60
11.	Chỉ Dacclon 4/0	Số 4/0 kim tam giác 3/8C, kim 19mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Là chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu diệt trùng được làm từ polyamide 6.0 hoặc 6.6; bề mặt sợi chỉ mượt mà giúp dễ dàng xuyên qua các mô. Sợi chỉ có đặc điểm dễ buộc và sức căng tốt.	Sợi	60
12.	Chỉ Dacclon 5/0	Số 5/0 kim tam giác 3/8C, kim 16mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Là chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu diệt trùng được làm từ polyamide 6.0 hoặc 6.6; bề mặt sợi chỉ mượt mà giúp dễ dàng xuyên qua các mô. Sợi chỉ có đặc điểm dễ buộc và sức căng tốt.	Sợi	24
13.	Chỉ Dacclon 6/0	Chỉ không tiêu tổng hợp đơn sợi Polyamide số 6/0, sợi chỉ dài 75cm. Kim thép không gỉ, được phủ silicone, kim thân tam giác, độ cong kim 3/8 vòng tròn, dài 12mm. Đóng gói vô trùng từng sợi. Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016, ISO 13485:2016, CE	Sợi	24
14.	Chỉ prolene 1/0	Số 1 kim tròn 1/2C, kim 30-40mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Là Chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu làm từ polypropylene. Chỉ có màu xanh.	Sợi	12
15.	Chỉ prolene 2/0	Số 2/0 2 kim tròn 1/2C, kim 25mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 90cm. Là Chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu làm từ polypropylene. Chỉ có màu xanh.	Sợi	12

STT	Danh mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
16.	Chỉ prolene 3/0	Số 3/0 2 kim tròn 1/2C, kim 25mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 90cm. Là Chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu làm từ polypropylene. Chỉ có màu xanh.	Sợi	24
17.	Chỉ prolene 6/0	Số 6/0 2 kim tròn 3/8C, kim 10mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 60cm. Là Chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu làm từ polypropylene. Chỉ có màu xanh.	Sợi	36
18.	Chỉ Novosyn Quick 2/0 dài 90cm	Chỉ tan nhanh tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 áo bao poly(glycolide-co-l-lactid 30/70) + CaSt, số 2/0, chỉ dài 90cm, kim tròn thân dày, 1/2 vòng tròn dài 37mm, đầu cắt. công nghệ kim Easyslide, làm bằng thép không gỉ AISI 300 series (304) phủ silicon. Lực căng kéo nút thắt 24.59N. Sức căng kéo giảm 50% sau 5 ngày, 100% sau 14 ngày, tan hoàn toàn sau 42 ngày. Đóng gói trực tiếp 2 lớp: lá nhôm bên trong, vỏ nhựa bên ngoài	Sợi	72
19.	Mask khí dung trẻ em	Làm từ nhựa PVC an toàn, không gây kích ứng, bề mặt mềm mại, mịn màng, trong suốt. Thiết kế thích hợp với tất cả các loại máy khí dung. Có công cụ chứa thuốc. Dây dẫn chính có chiều dài 2m. Mặt nạ có dây đeo. Bầu đựng thuốc từ 2ml -> 6ml. Tốc độ phun sương từ 0.60ml -> 0.70ml/phút. Giọt phun sương từ 0.010ml -> 0.014ml/giọt. Bao gồm mặt nạ, khí dung, ống oxy, thắt lưng đàn hồi, nhôm flake và kết nối. Sản phẩm được dùng để quản lý thuốc cho người bệnh dưới dạng một sương mù hít vào phổi. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, Ce	Cái	100
20.	Dây nối bơm tiêm điện	Dùng với máy bơm tiêm điện Đầu nối khóa ren vặn xoắn (luer lock); khóa bảo vệ (cap connector) Dây bằng chất liệu PVC y tế không kích ứng, chống xoắn, mềm dẻo, trong suốt không Latex, không DEHP Có khoá dừng dạng bấm màu trắng (khóa áp lực dương) thiết kế cho phép thao tác bằng 1 tay, có độ kín khít tốt, chống trào ngược, ngăn chảy máu. Chịu áp lực 3 bar (43,512psi), hệ số dẫn truyền ánh sáng: ≥90% Đường kính trong 0.9, đường kính ngoài 1.9, dài 150cm, thể tích mỗi 1ml Sản xuất tại Malaysia. Tiệt trùng EO. Tiêu chuẩn ISO-TUV, CE-TUV. Hạn sử dụng 5 năm	Miếng	570
	Tổng: 20 Khoản			



Thông tin của đơn vị báo giá
(Tên, địa chỉ, số điện thoại, email)

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên, chúng tôi ... *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

Tổng cộng (VNĐ):
(Số tiền bằng chữ)

Ghi chú:

(3) ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) ghi cụ thể thông số kỹ thuật của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(17) là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (Bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có))

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*.

3. Chúng tôi cam kết: đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15.

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo Giá là trung thực.

..., Ngày... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(ký tên, đóng dấu (nếu có))